TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2018/QĐST-HNGĐ	*Văn Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2018/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị H**; Sinh năm: 1995

HKTT: XH – TL – VG – HY.

Hiện trú tại: BH - QL – AT – HY.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn D**; Sinh năm: 1990

Trú tại: XH – TL – VG – HY.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/3/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn D.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***- Về quan hệ hôn nhân*:** Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn D đều thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn D cùng xác nhận vợ chồng không có con chung, không nhận con nuôi, hiện nay chị H không mang thai. Khi ly hôn anh chị cùng không yêu cầu giải quyết về con chung.

- Về tài sản chung, công nợ và đất ruộng nông nghiệp: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Văn D đều không yêu cầu tòa án giải quyết.

- ***Về công sức:*** Chị Đặng Thị H tự nguyện không có yêu cầu gì.

- *Về án phí*: Chị Đặng Thị H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H được đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai thu số 015622 ngày 05/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên. Chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm, nay hoàn trả chị H 150.000đ.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG
Thẩm phán

Nơi nhận:
-Phòng KTGĐ TAND tỉnh Hưng Yên
-VKSND huyện Văn Giang
-THADS huyện Văn Giang
-UBND xã TL.
-Các đương sự.
-Lưu.

Phan Thị Bích Thủy